

LỊCH BÁO GIẢNG

29	Giờ	Môn	Tiết	Nội dung
	1	Chào cờ	29	Tập trung toàn trường.
	2	Tập đọc-KC	85	Buổi học thể dục.
	3	Tập đọc-KC	86	Buổi học thể dục.
	4	Toán	141	Diện tích hình chữ nhật.
	5	Đạo đức	29	Tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.
	1	Tin học	57	(Gv chuyên)
	2	Tin học	58	(Gv chuyên)
	1	Chính tả	57	Nghe - viết: Buổi học thể dục.
	2	Toán	142	Luyện tập.
	3	Âm nhạc	29	(Gv chuyên)
	4	TN & XH	57	Đi thăm thiên nhiên.
	5	GDKNS	29	
	1	Tập đọc	29	Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục.
	2	LT & câu	143	Từ ngữ về thể thao - Dấu phẩy.
	3	Toán	87	Diện tích hình vuông.
	4	Thủ công	29	Làm lọ hoa treo tường
	5	ATGT	57	
	1	Chính tả	58	Nghe - viết: Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục.
	2	Toán	144	Luyện tập.
	3	Mỹ thuật	29	(Gv chuyên)
	4	Tập viết	29	Ôn chữ hoa T (tt)
	1	Anh văn	57	(Gv chuyên)
	2	Thể dục	57	(Gv chuyên)
	1	Tập làm văn	29	Viết về một trận thi đấu thể thao.
	2	Toán	145	Phép cộng các số trong phạm vi 100 000.
	3	TN & XH	58	Đi thăm thiên nhiên.
	4	Sinh hoạt	29	Sinh hoạt lớp tuần 29.
	2	Anh văn	58	(Gv chuyên)
	3	Thể dục	58	(Gv chuyên)



Tiết 1: Chào cờ tuần 29

Tiết 2+3: Tập đọc + Kể chuyện

BUỔI HỌC THỂ DỤC

I. Mục tiêu:

Tập đọc:

- Phát âm đúng: Đê-rôt-xi, Cô-rét-ti, Xtác-đi, Ga-rô-nê, khỏe, khuyến khích, khuấy tay, rạng rỡ.
- Đọc đúng giọng các câu cảm, câu cầu khiến.
- Hiểu nghĩa từ mới: gà tây, bò mộng, chạt vật.
- Hiểu nội dung: Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một HS bị tật nguyền.

Kể chuyện:

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện bằng lời của một nhân vật.
- GD HS ý thức rèn luyện thể dục thể thao.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Tranh minh họa truyện trong SGK.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định: Hát	- HS hát.
2. Kiểm tra bài cũ: - Gọi HS lên bảng đọc bài "Cùng vui chơi" và trả lời câu hỏi 1, 3 SGK. - GV nhận xét đánh giá.	2 HS lên bảng đọc bài "Cùng vui chơi" và TLCH 1, 3 trong SGK. - Cả lớp theo dõi nhận xét.
3. Bài mới: Tập đọc HD1: - GTB: <i>Buổi học thể dục.</i> HD2: - Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ. - Đọc diễn cảm toàn bài. - HD luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ. - Yêu cầu HS đọc từng câu, GV theo dõi uốn nắn khi HS phát âm sai. - HD HS luyện đọc các từ khó ở mục A. - Y/c HS đọc từng đoạn trước lớp. - Giúp HS hiểu nghĩa các từ mới - SGK. - Y/c HS đọc từng đoạn trong nhóm. - Y/c cả lớp đọc đồng thanh cả bài.	- HS nhắc lại tên bài. - Lớp lắng nghe GV đọc mẫu. - HS nối tiếp nhau đọc từng câu. - Luyện phát âm các từ khó ở mục A. - HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn. - Giải nghĩa các từ ở mục chú giải. - Lớp đọc từng đoạn trong nhóm. - Lớp đọc đồng thanh cả bài.
HD3: - Hướng dẫn HS tìm hiểu bài: - Y/c lớp đọc thầm đoạn 1 và TLCH. + <i>Nhiệm vụ của bài tập thể dục là gì?</i> + <i>Các bạn trong lớp thực hiện tập thể dục như thế nào?</i>	- Cả lớp đọc thầm đoạn 1 và TLCH. + <i>Mỗi em phải leo lên trên cùng của một cái cột cao rồi đứng thẳng người trên chiếc xà ngang trên đó.</i> + <i>Đê-rôt-xi và Cô-rét-ti leo như hai con khỉ, Xtác-đi thở hồng hộc mặt đỏ như gà tây...</i>

<p>- Y/c cả lớp đọc thầm đoạn 2 và trả lời: + Vì sao Nen-li được miễn tập thể dục?</p> <p>+ Vì sao Nen-li cố xin thầy cho được tập như mọi người?</p> <p>- Y/c cả lớp đọc thầm đoạn 2+3 và trả lời câu hỏi. + Tìm những chi tiết nói lên quyết tâm của Nen-li?</p> <p>- Em có thể tìm thêm một số tên khác thích hợp để đặt cho câu chuyện?</p> <p>HD4: - Luyện đọc lại</p> <p>- GV đọc diễn cảm đoạn 2. - Hướng dẫn đọc đúng bài văn. - Gọi 3 HS tiếp nối thi đọc 3 đoạn của câu chuyện. - Gọi 5 HS đọc phân vai.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương HS đọc hay nhất.</p> <p style="text-align: center;">Kể chuyện</p> <p>+ GV nêu nhiệm vụ: - Gọi 1 HS đọc các câu hỏi gợi ý. - Kể lại toàn bộ câu chuyện bằng lời của nhân vật</p> <p>+ HD kể từng đoạn câu chuyện. - Gọi 1 HS đọc yêu cầu và mẫu. - Yêu cầu từng cặp tập kể đoạn 1 theo lời một nhân vật. - Gọi 1 số HS thi kể trước lớp. - GV nhận xét tuyên dương HS kể hay nhất.</p> <p>4. Củng cố: + Câu chuyện trên cho ta thấy điều gì?</p> <p>- GV nhận xét đánh giá tiết học.</p> <p>5. Dặn dò: - Dặn HS về nhà tập kể lại câu chuyện và chuẩn bị bài mới.</p>	<p>- Cả lớp đọc thầm đoạn 2 và trả lời: + Vì cậu bị tật từ lúc còn nhỏ, bị gù lưng. + Vì cậu muốn vượt qua chính mình, muốn làm những việc các bạn làm được.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm đoạn 2 + 3 và trả lời câu hỏi. + Leo một cách chật vật, mặt đỏ như lửa, mồ hôi ướt đẫm trán. Thầy bảo cậu có thể xuống nhưng cậu cố gắng leo... + Cậu bé can đảm; Nen-li dũng cảm; Một tâm gương đáng khâm phục...</p> <p>- Lớp lắng nghe GV đọc mẫu. - HS lắng nghe. 3 HS tiếp nối thi đọc 3 đoạn của câu chuyện. 5 HS đọc phân vai: Người dẫn chuyện, thầy giáo, Nen-li và 3 HS cùng nói: "Cố lên !".</p> <p>- Lớp lắng nghe bình chọn bạn đọc hay nhất.</p> <p>- Lắng nghe nhiệm vụ của tiết học 1 HS đọc các câu hỏi gợi ý chuyện - HS tự chọn 1 nhân vật để tập kể lại câu chuyện (là lời của Nen-li hay của Đê-rôt-xi, Cô-rét-ti, hay Ga-rô-nê..)</p> <p>1 HS kể mẫu lại toàn bộ câu chuyện. - Từng cặp tập kể đoạn 1 theo lời của một nhân vật trong chuyện. 3 HS lên thi kể câu chuyện trước lớp. - Lớp theo dõi bình chọn bạn kể hay nhất.</p> <p>+ Truyện ca ngợi quyết tâm vượt khó của một HS bị tật nguyền. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.</p> <p>- HS về nhà tập kể lại câu chuyện, và chuẩn bị bài mới.</p>
---	---

Tiết 4: Toán

DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT

I. Mục tiêu:

- Biết quy tắc tính diện tích hình chữ nhật khi biết số đo hai cạnh của nó.
- Vận dụng tính diện tích một số hình chữ nhật đơn giản theo đơn vị đo là xăng-ti-mét vuông.
- GDHS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Một số HCN (bằng bìa) có kích thước: 3cm x 4cm, 6cm x 5cm, 20cm x 30cm.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS												
<p>1. Ổn định: Hát.</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS lên bảng viết: - Để đo diện tích của một hình ta dùng đơn vị đo là gì?- GV nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none">- GTB: - <i>Diện tích hình chữ nhật.</i> <p>HD1: - Củng cố cách tính diện tích hình chữ nhật:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho HS qu/sát hình đã chuẩn bị. (bìa)- Cho HS đếm số ô vuông ở 2 cạnh của hình chữ nhật?+ <i>Tất cả có bao nhiêu ô vuông?</i>+ <i>Mỗi ô vuông có diện tích là bao nhiêu?</i>+ <i>Vậy diện tích hình chữ nhật là bao nhiêu?</i>+ <i>Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta làm như thế nào?</i> <p>HD2: Thực hành:</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS nêu yêu cầu BT.- Gọi 2 HS lên bảng làm, lớp làm vào vở. <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.- Gọi 1 HS lên bảng làm, lớp làm vào vở.	<ul style="list-style-type: none">- HS hát.1 HS lên bảng viết, cả lớp đọc lại.- Để đo diện tích của một hình ta dùng đơn vị đo là: cm² (xăng-ti-mét vuông)- HS lắng nghe.- HS nhắc lại tên bài.- Quan sát hình trong SGK.+ <i>Cạnh dài có 4 ô vuông, cạnh ngắn có 3 ô vuông: $4 \times 3 = 12$ (ô vuông).</i>+ <i>Diện tích là: 1cm^2.</i>+ <i>Vậy diện tích HCN là:</i> $4 \times 3 = 12\text{cm}^2$.+ <i>Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng (cùng đơn vị đo).</i> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">1 HS nêu yêu cầu bài tập.2 HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. <table border="1"><tr><td>Chiều dài</td><td>10</td><td>32</td></tr><tr><td>Chiều rộng</td><td>4</td><td>8</td></tr><tr><td>Chu vi HCN</td><td>28cm</td><td>80cm</td></tr><tr><td>Diện tích HCN</td><td>40cm²</td><td>256cm²</td></tr></table> <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe, chữa bài (nếu sai). <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">1 HS nêu yêu cầu bài tập.1 HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. <p><u>Giải:</u></p>	Chiều dài	10	32	Chiều rộng	4	8	Chu vi HCN	28cm	80cm	Diện tích HCN	40cm ²	256cm ²
Chiều dài	10	32											
Chiều rộng	4	8											
Chu vi HCN	28cm	80cm											
Diện tích HCN	40cm ²	256cm ²											

<p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Bài 3:</p> <p>- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>+ <i>Em có nhận xét gì về đơn vị đo của chiều dài và chiều rộng HCN?</i></p> <p>+ <i>Để tính được diện tích HCN em cần làm gì?</i></p> <p>- Yêu cầu lớp làm bài vào vở.</p> <p>- Gọi 1 HS lên bảng làm.</p> <p>- GV nhận xét chốt lại lời giải đúng.</p> <p>4. Củng cố:</p> <p>+ <i>Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta làm gì?</i></p> <p>- GV nhận xét đánh giá tiết học.</p> <p>5. Dặn dò:</p> <p>- Dặn HS về nhà học xem lại bài tập và chuẩn bị bài mới.</p>	<p>Diện tích mảnh bìa HCN là: $14 \times 5 = 70 \text{ (cm}^2\text{)}$ <u>Đáp số:</u> 70 cm²</p> <p>- HS lắng nghe, chữa bài (nếu sai).</p> <p>Bài 3:</p> <p>1 HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>+ <i>Khác nhau.</i></p> <p>+ <i>Cần đổi về cùng đơn vị đo.</i></p> <p>- Cả lớp làm bài vào vở. 1 HS lên bảng làm, lớp bổ sung.</p> <p><u>Giải :</u></p> <p>a) Diện tích mảnh bìa HCN là: $3 \times 5 = 15 \text{ (cm}^2\text{)}$ <u>Đáp số:</u> 15 cm²</p> <p>b) Đổi 2dm = 20cm Diện tích mảnh bìa HCN là: $20 \times 9 = 180 \text{ (cm}^2\text{)}$ <u>Đáp số:</u> 180 cm²</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>+ <i>Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta lấy chiều dài nhân với chiều rộng (cùng đơn vị đo).</i></p> <p>- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>- HS lắng nghe thực hiện.</p>
---	---

Tiết 5: Đạo đức

TIẾT KIỆM VÀ BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC (tt)

I. Mục tiêu:

- Biết cần phải sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước.
- Nêu được cách sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước không bị ô nhiễm.
- Biết sử dụng tiết kiệm nước ở gia đình, nhà trường, địa phương.
- GD HS có thái độ phản đối những hành vi sử dụng lãng phí và làm ô nhiễm nguồn nước.

II. Đồ dùng dạy - học:

- 4 phiếu ghi nội dung thảo luận của HĐ2.
- 2 tờ giấy khổ to, kẻ bảng để chơi trò chơi HĐ3.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ổn định: - Hát.	- HS hát.
2. Kiểm tra bài cũ:	